

Số: .03.../QĐ-ĐT-VLSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng ... năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chương trình đào tạo Cao đẳng hệ chính quy
Ngành Marketing

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN LANG SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-LĐTĐ ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc cho phép thành lập Trường Cao đẳng Văn Lang Sài Gòn;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về Điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo;

Theo đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường, Phòng Đào tạo – Phát triển chương trình và Khoa Kinh tế - Dịch vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo quyết định này chương trình đào tạo ngành Marketing bậc cao đẳng hệ chính quy, mã ngành 6340116 (đính kèm chương trình đào tạo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, được áp dụng cho khóa tuyển sinh năm học 2022 – 2023 trở về sau.

Điều 3. Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên ngành Marketing trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Ban Giám hiệu;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, P.ĐT.



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành theo quyết định số/QĐ -VLSC ngày tháng năm 202...
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Văn Lang Sài Gòn)

Tên ngành, nghề:	MARKETING
Mã ngành, nghề:	6340135
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp phổ thông trung học và tương đương
Thời gian đào tạo:	02 năm
Văn bản:	Cử nhân thực hành

1. Mục tiêu đào tạo

1. Mục tiêu chung

-Đào tạo cử nhân thực hành, chuyên ngành, nghề Marketing có đạo đức và lương tâm nghề nghiệp, có thái độ hợp tác với đồng nghiệp, tôn trọng pháp luật và các quy định tại nơi làm việc, có sức khỏe tốt, đồng thời có khả năng học tập vươn lên, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, có đủ kiến thức và kỹ năng để làm việc, có khả năng hoạch định, tổ chức, thực hiện các chiến lược và kế hoạch kinh doanh nói chung cũng như các kỹ năng chuyên sâu về xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý các hoạt động marketing nói riêng, xây dựng và phát triển thương hiệu trong các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

-Trang bị các kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản trị marketing, nghiên cứu marketing, quản trị kênh phân phối, marketing thương mại điện tử, nghiệp vụ marketing, chăm sóc khách hàng, quản trị doanh nghiệp và các vấn đề khác về marketing.

-Ngoài ra, người học cũng được trang bị những kiến thức, kỹ năng cơ bản về tin học, pháp luật, tiếng Anh, giáo dục chính trị, giáo dục thể chất, giáo dục Quốc phòng & An ninh.

2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Hiểu được các kiến thức cơ bản liên quan đến thị trường và môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường;
- Phân tích và dự đoán được tác động của các yếu tố môi trường đến hoạt động marketing của doanh nghiệp và nắm được xu hướng vận động của thị trường;
- Hiểu và trình bày được các mục tiêu chiến lược marketing của doanh nghiệp;
- Phân tích và xác lập được các thị trường mục tiêu cho đơn vị kinh doanh và phân biệt được chiến lược marketing cho các nhóm khách hàng khác nhau;
- Dự đoán được những phản ứng của người tiêu dùng đối với việc lựa chọn sản phẩm của doanh nghiệp;
- Phân tích được ảnh hưởng của hành vi tiêu dùng đối với hoạt động marketing điện tử của doanh nghiệp;



- Hiểu được quy trình lập kế hoạch các chương trình: truyền thông, quảng cáo, tiếp thị, xúc tiến thương hiệu,... của doanh nghiệp;
- Diễn đạt được những kiến thức cơ bản về kỹ năng giao tiếp và kỹ năng chăm sóc khách hàng trong quá trình tác nghiệp hoạt động marketing

1.2.2. Kỹ năng:

- Xây dựng được các chiến lược marketing ngắn hạn, trung hạn và dài hạn;
- Lập được kế hoạch và tổ chức thực hiện được các chương trình: Truyền thông, quan hệ công chúng, quảng cáo, tiếp thị, quảng bá thương hiệu...;
- Lập được dự toán ngân sách cho hoạt động marketing của doanh nghiệp;
- Lựa chọn được nhân lực và tổ chức được các chương trình huấn luyện đội ngũ marketing cho hoạt động marketing của doanh nghiệp;
- Thiết lập được các kênh phân phối chào hàng, bán hàng và đề xuất các phương pháp cải tiến sản phẩm dịch vụ;
- Thiết lập và duy trì được chính sách giá của sản phẩm dịch vụ;
- Thực hiện được các hoạt động marketing điện tử trong hoạt động kinh doanh;
- Đánh giá được hoạt động marketing của đơn vị và đưa ra được những tư vấn hợp lý cho lãnh đạo doanh nghiệp;
- Sử dụng được các công cụ truyền thông thông dụng phù hợp với sự phát triển của khoa học công nghệ ứng dụng trong marketing;
- Phát hiện được các vấn đề marketing có ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh tại đơn vị và giải quyết vấn đề một cách độc lập, hoặc theo nhóm trong phạm vi chức trách cho phép;
- Có năng lực Tiếng Anh bậc 2/6 trở lên của khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam.

1.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định; chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm;
- Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm.

1.3 Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, người học trở thành nhân viên marketing trình độ cao đẳng, có khả năng tổ chức và quản lý, thực hiện các kế hoạch về marketing như phân phối, phát triển thị trường; tổ chức, thực hiện và cung ứng các chương trình truyền thông marketing; tổ chức và thực hiện các hoạt động marketing tác nghiệp; phát triển thông tin khách hàng; xây dựng các đề xuất chào hàng cho khách hàng; quản lý, phát triển nhóm và nhân sự marketing và dịch vụ khách hàng tại doanh nghiệp. Với các vị trí việc làm tại của người học sau tốt nghiệp:

- Trưởng nhóm phụ trách marketing;
- Nhân viên bán hàng và phụ trách nhóm bán hàng;
- Nhân viên phụ trách marketing;
- Nhân viên quản lý và chăm sóc khách hàng;
- Nhân viên quan hệ công chúng;
- Nhân viên truyền thông;
- Nhân viên kinh doanh;

- Nhân viên phụ trách quảng cáo tại các siêu thị, trung tâm thương mại,

1.4 Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề marketing, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học: 31
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 93 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung và môn cơ sở: 435 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1515 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 472 giờ; Thực hành, thực tập, kiểm tra: 1953 giờ, kiểm tra: 65 giờ

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/MD	Tên môn học	Số tín chỉ	Tổng số	Thời gian học tập (giờ)		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung	20	435	157	255	23
MH01	Giáo dục Chính trị	4	75	41	29	5
MH02	Pháp luật	2	30	18	10	2
MH03	Tin học	3	75	15	58	2
MH04	Tiếng Anh	6	120	42	72	6
MH05	Giáo dục thể chất	2	60	5	52	4
MH06	Giáo dục Quốc phòng và An ninh	3	75	36	35	4
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	61	1515	315	1158	42
MD07	Kinh doanh và môi trường kinh doanh	3	75	15	58	2
MD08	Hoạch định và xúc tiến Marketing	3	75	15	58	2
MD09	Lãnh đạo và quản lý	3	75	15	58	2
MD10	Nguyên lý kế toán	3	75	15	58	2

MD11	Quản trị sự kiện	3	75	15	58	2
MD12	Tiếng Anh Marketing 1	2	45	15	28	2
MD13	Tiếng Anh Marketing 2	2	45	15	28	2
MD14	Kinh doanh trực tuyến	3	75	15	58	2
MD15	Quan hệ công chúng	3	75	15	58	2
MD16	Hành vi tiêu dùng	3	75	15	58	2
MD17	Digital media	3	75	15	58	2
MD18	Digital marketing	3	75	15	58	2
MD19	Truyền thông Marketing tích hợp (IMC)	3	75	15	58	2
MD20	Quản trị thương hiệu	3	75	15	58	2
MD21	Thống kê trong kinh doanh	3	75	15	58	2
MD22	Thương mại điện tử	3	75	15	58	2
MD23	Sales và Marketing công cụ tìm kiếm	3	75	15	58	2
MD24	Marketing thương mại xã hội	3	75	15	58	2
MD25	Sáng tạo nội dung	3	75	15	58	2
MD26	Kỹ thuật quay và dựng phim	3	75	15	58	2
MD27	Phát triển Website căn bản	3	75	15	58	2
III	Môn tốt nghiệp	12	540	0	540	0
MD28	Khóa luận tốt nghiệp	6	270	0	270	0
MD29	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	270	0
<i>Môn thay thế Khóa luận tốt nghiệp</i>						
MD30	Thiết kế layout đa nền tảng	3	135	0	103	30
MD31	Dự án truyền thông	3	135	0	103	30
Tổng cộng:		93	2490	472	1953	65

4. Hướng dẫn thực hiện chương trình:

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện theo các Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, Trường bố trí cho sinh viên tham quan, học tập tại một số doanh nghiệp theo từng phần thực hành nghề marketing.

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội, bố trí cho sinh viên tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương;
- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm thích hợp

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng. Sinh hoạt tập thể.	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/ tuần)
3	Hoạt động thư viện; Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, buổi sinh hoạt vào thứ bảy, chủ nhật
5	Tham gia dã ngoại	Mỗi học kỳ 1 lần

4.3. Hướng dẫn kiểm tra hết môn học:

- Hình thức kiểm tra hết môn: Viết, Vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành
- Thời gian kiểm tra:
 - + Lý thuyết: không quá 120 phút
 - + Thực hành: không quá 3 giờ

- Về kiến thức:

- Được đánh giá bằng các bài kiểm tra viết, các buổi thuyết trình. Đánh giá cụ thể theo các môn theo trình tự các mức độ sau:
 - + Tổng hợp đầy đủ, chính xác các kiến thức đã học.
 - + Ứng dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn một cách khoa học để giải quyết vấn đề có hiệu quả nhất
 - + Trình bày đầy đủ nội dung các kiến thức cơ sở liên quan.

- Về kỹ năng:

- Kết quả thực hành sẽ được đánh giá theo trình tự từ đơn giản đến phức tạp, qua quan sát, chấm điểm theo công việc và sản phẩm.
- Khả năng thực hiện công việc độc lập, đạt kết quả tốt.
- Thực hiện được các công việc trong phạm vi sử dụng các trang bị, thiết bị sẵn có.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Được đánh giá qua bảng điểm và nhận xét:
 - + Chăm thận, nghiêm túc trong công việc
 - + Trung thực trong kiểm tra, có trách nhiệm và có ý thức giữ gìn bảo quản tài sản, máy móc, dụng cụ, phân đấu đạt năng suất và chất lượng cao nhất, đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc.
 - + Có ý thức bảo vệ môi trường, bình đẳng trong giao tiếp.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét tốt nghiệp (Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLDTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

- Sinh viên phải học hết chương trình đào tạo cao đẳng theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo, làm đồ án tốt nghiệp cuối khóa hoặc học các môn thay thế tốt nghiệp sẽ được cấp bằng Cao đẳng với các điều kiện sau:
 - + Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo thang điểm 4 đạt từ 2,00 trở lên;

+ Không trong thời gian: bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

+ Có đơn gửi nhà trường đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khóa học;

+ Trường hợp người học có hành vi vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm pháp luật chưa ở mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, hiệu trưởng tổ chức xét kỷ luật trước khi xét điều kiện công nhận tốt nghiệp cho người học đó.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định công nhận việc tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành theo quy định của trường.

Quy định về đào tạo theo phương thức tích lũy tín chỉ do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.5 Các chú ý khác:

Hướng dẫn phân bổ thời gian và nội dung thực hành theo tín chỉ tại cơ sở:

- Thực hành tín chỉ được đào tạo ngay tại trường, trong quá trình đào tạo cơ sở có thể sử dụng mô hình doanh nghiệp – ngân hàng ảo để đào tạo nhằm mục tiêu hoàn thiện kiến thức, áp dụng các hiểu biết và kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên;

- Nội dung thực hành tín chỉ đã được cụ thể theo đề cương đào tạo của từng môn học.

- Thực tập tốt nghiệp: thời gian và nội dung theo chương trình đào tạo.

5. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề thương mại điện tử, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;

- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo./.

HIỆU TRƯỞNG



Trương Văn Hùng